

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55 /2021/HSST

Ngày 15- 11- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: Nguyễn Việt Thắng

2- Ông: Nguyễn Trường Hận

-Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - là thư ký Tòa án nhân dân Huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên toà: ông Võ Quốc Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 57/2021 ngày 27 tháng 08 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Quốc T, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1993, tên gọi khác: Ba Tàu, tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau, chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn S; con bà Quách Thị L; vợ : (chưa có vợ) ; Tiền sự: không; tiền án: 1 tiền án: Ngày 21.4.2020 bị Tòa án huyện Trần Văn Thời xử phạt 1 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt cho ra trại 02.02.2021, bị cáo chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có 4 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích. Ngày 18.6.2021 bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Người bị hại: Trương Văn N – sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trần Văn S – sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người làm chứng: Trương Thị T– sinh năm 1950

Trương Văn T – sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau

Bị cáo và ông S có mặt tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2021 Trương Văn N đang ngủ tại nhà thuộc ấp Rạch Cui, xã Khánh Bình huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, thì nghe có tiếng gà la xung quanh nhà nên anh N mở cửa ra ngoài xem thì thấy Trần Quốc T cầm cây vọt bằng tay trái chụp dính con gà trống lông màu nâu đỏ của anh N ngay khoản đất trống gần hàng ba nhà bà Trương Thị Thu, lúc này nhà bà Thu có đèn điện chiếu sáng nên nhìn thấy. Sau khi bắt được con gà T ôm con gà cùng cây vọt chạy ra lộ về hướng cầu Rạch Cui, lúc này anh N truy hô la lên đồng thời đuổi theo T, bà Thu nghe anh N la nên kéo cửa ra xem thì thấy T trên tay còn ôm con gà cùng cây vọt. Khi anh N đuổi theo T khoản 10m thì bắt được T, lúc này T còn ôm con gà và cây Vọt trên tay trái, tay phải Tịch rút trong túi quần ra cây dao(loại dao rọc giấy) dọa đâm N, bị N dùng tay đánh nên văng cây dao xuống lộ đồng thời nhào đến câu vật với T và truy hô “ăn trộm” thì có Trương Văn Thường (con bà Thu), Nguyễn Quốc Dương nhà gần đó chạy ra bắt giữ T và điện báo Công an xã Khánh Bình đến lập biên bản phạm tội quả tang. Trong lúc câu vật với N thì T vứt cây vọt và con gà cập mé lộ nên con gà tung ra khỏi cây vọt chạy vào chuồng. Quá trình điều tra Trần Quốc T không thừa nhận hành vi trộm gà của Trương Văn N.

Tại kết luận định giá số 13/KL- ĐGTS ngày 26.06.2021 của Hội đồng định giá huyện Trần Văn Thời kết luận con gà trống có lông màu nâu đỏ, nặng 2,5kg có giá trị là 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: 1 con gà trống có nâu đỏ nặng 2,5kg của anh Trương Văn N; 1 con dao cắt giấy cán màu đỏ lưỡi dài 23cm; 1 cây vọt cán bằng sắt dài 20cm, niền vọt bằng kim loại màu trắng có đường kính 40cm, tung lưới 70cm, trên cây vọt có dính 5 sợi lông gà màu nâu đỏ (được niêm phong trong phong bì); 1 xe AIRBLADE màu trắng đen, biển số 69N1- 54347, số khung RLHJF1805AY 181998, số máy JF27E0222024, bên trong cốp xe có 1 con gà trống màu lông đỏ vàng đen trọng lượng 2,5kg (gà còn sống) ; 1 điện thoại OPPO số IEI 1: 863090032472133, IEI 2: 863090032472125, có gắn sim số 0914.118.441. Quá trình điều tra còn thu giữ của Trần Quốc T gồm: 1 quần jin dài màu đen, trên lô gô có hiệu Icon, 1 áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen phía trước có chữ VAENIR, 1 áo sơ mi dài tay sọc ca rô nhiều màu, 1 nón kết có hình lưỡi trai màu đen, phía trên thân nón màu đỏ có in hình ngôi sao; 1 đôi dép da quay kẹp màu đen trên đế dép có chữ Hồng Thạnh. Trần Quốc T xác định đây là trang phục

T mặc lúc bị bắt quả tang về hành vi trộm gà của anh Trương Văn N vào ngày 18.6.2021.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc T không thừa nhận hành vi trộm gà của anh N, yêu cầu Tòa án xem xét cho bị cáo.

Người bị hại yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự con gà đã nhận lại nên không yêu cầu bồi thường.

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 57 ngày 24/8/2021 truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện Kiểm Sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Quốc T, mức hình phạt tù 6 tháng tù đến 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản;

Về trách nhiệm dân sự : Do người bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu do đó không xem xét.

Về tang vật: áp dụng Điều 47, 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu và tiêu hủy : 1 con dao cắt giấy cán màu đỏ lưỡi dài 23cm,

Đối với 5 sợi lông gà màu nâu đỏ (được niêm phong trong phong bì) đưa vào hồ sơ để làm căn cứ chứng minh trong vụ án.

Trả lại cho bị hại N: 1 cây vợt cán bằng sắt dài 20cm, niền vợt bằng kim loại màu trắng có đường kính 40cm, tụng lưới 70cm.

Trả lại cho bị cáo T: 1 điện thoại OPPO số IEI 1: 863090032472133, IEI 2: 863090032472125, có gắn sim số 0914.118.441; 1 quần jin dài màu đen, trên lô gô có hiệu Icon, 1 áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen phía trước có chữ VAENIR, 1 áo sơ mi dài tay sọc ca rô nhiều màu, 1 nón kết có hình lưỡi trai màu đen, phía trên thân nón màu đỏ có in hình ngôi sao; 1 đôi dép da quay kẹp màu đen trên đế dép có chữ Hồng Thạnh.

Đối với con gà thu trong cốp xe của T: sau khi thu giữ con gà đã chết nên cơ quan điều tra đã tiêu hủy là phù hợp.

Trả lại cho ông Trần Văn S: 1 xe AIRBLADE màu trắng đen, biển số 69N1-54347, số khung RLHJF1805AY 181998, số máy JF27E0222024.

Từ những nội dung trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi thực hiện việc phạm tội: Tại phiên Tòa cũng như trong hồ sơ bị cáo Trần Quốc T không thừa nhận hành vi trộm gà của Trương Văn N mà cho rằng khi điều khiển xe chạy ngang qua nhà của N là do xe của T lắc bánh sau nên dừng lại kiểm tra xe lúc này anh N truy hô lên là T trộm gà và câu vật với T sau đó bị lập biên bản phạm tội quả tang.

Xét thấy qua quá trình điều tra đã chứng minh được như sau: Vào Khoảng 3 giờ sáng ngày 18.6.2021 anh Trương Văn N đang ngủ trong nhà thì nghe có tiếng gà la cập mé bên giáp với nhà bà Trương Thị Thu nên anh N mở cửa ra xem lúc này nhà bà Thu có mở đèn ngoài hàng ba nhà nên chiếu sáng đến ngoài lộ, anh N nhìn thấy Trần Quốc T đang dùng cây vọt (cây vọt của anh N để gần chuồng gà) chụp con gà của anh N và ôm con gà cùng cây vọt chạy ra ngoài lộ, lúc này anh N la lên nên bà Trương Thị Thu mở cửa bước ra ngoài cũng nhìn thấy Trần Quốc T đang ôm con gà còn nằm trong cây vọt (bl số 170-175). Tại lời khai của anh Trương Văn Thường (bl số 184- 187) anh Thường cũng xác định ban đầu nghe tiếng gà la sau chuồng gà nhà anh N và sau đó thì anh N la “ăn trộm” thì anh chạy ra thấy anh N và T đang câu vật với nhau nên anh Thường có giúp anh N bắt T, và anh Thường cũng nhìn thấy cây vọt nằm gần mé lộ có dính nhiều sợi long gà màu đỏ nâu. Xét thấy những lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, như biên bản hiện trường, thực nghiệm điều tra, biên bản phạm tội quả tang. Đối với bị cáo T cho rằng tại thời điểm đó bị cáo dùng xe lại là do xe của bị cáo bị lắc bánh sau nên dừng lại kiểm tra. Nhưng quá trình điều tra có trưng cầu kỹ thuật viên để xem xét (bl số 126) thì xe của bị cáo không bị hư, bánh trước, bánh sau và tay gas hoạt động bình thường. Ngoài ra bị cáo còn cho rằng vào đêm ngày 17 rạng sáng ngày 18.6.2021 bị cáo đi đến nhà của Bảo (con ông 10 Đoàn ở Vườn Xoài xã Khánh Bình) để lấy tiền nhưng bị cáo không qua nhà mà đậu xe ở bên sông nhìn qua nhà Bảo để xem bảo có nhà thì mới qua nhưng không thấy Bảo nên không qua. Qua xác minh chính quyền địa phương tại Vườn Xoài, xã Khánh Bình thì không có tên Bảo con ông 10 Đoàn. Xét thấy vào đêm khuya lúc 3 giờ sáng ngày 18.6.2021 bị cáo cho rằng đi

đòi tiền của Bảo (con ông 10- Đoàn ở Vườn Xoài xã Khánh Bình), nhưng bị cáo lại không vào nhà Bảo mà chạy xe lòng vòng đến gần sáng mới về nhà của bị cáo ở ấp Công Nghiệp xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Như vậy bị cáo không có đòi tiền vì không có ai tên Bảo (con ông 10 Đoàn) mà mục đích của bị cáo chạy đi để chờ đến gần sáng cho gà gáy để biết được nơi gà ở và tìm cách bắt trộm. Hơn nữa bị cáo T có đến 3 bản án về hành vi trộm cắp mà tài sản trộm là “gà và vịt” những lần trộm trước bị cáo thực hiện lúc gần sáng. Chứng tỏ cho thấy bị cáo có kinh nghiệm trong việc trộm gà.

Tại kết luận định giá số 13/KL- ĐGTS ngày 26.06.2021 của Hội đồng định giá huyện Trần Văn Thời kết luận con gà trống có lông màu nâu đỏ, nặng 2,5kg có giá trị là 300.000 đồng.

Do bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, tại bản án số 23/2020 ngày 21.4.2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần văn Thời, đã áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS xử phạt bị cáo 1 năm tù giam, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ra tù vào ngày 02.02.2021 đến ngày 18.6.2021 bị cáo phạm tội mới, như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo theo khoảng 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

Từ những phân tích đánh giá chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Quốc T phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Việc phạm tội của bị cáo lỗi là cố ý trực tiếp, trước, trong sau khi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của các bị cáo gây ra.

[3] Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: bị cáo thực hiện hành vi tuy ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo cũng biết được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do bản chất tham lam lười lao động, mục đích vụ lợi, bản chất xem thường pháp luật, quá trình điều tra chưa thành khẩn khai báo ăn năng hối cải.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tài sản trộm giá trị không lớn, chưa gây thiệt hại, do đó Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[5] xét về tình tiết tăng nặng: Xét về nhân thân bị cáo có chuỗi dài từ năm 2010 đến nay có 5 bản án xét xử về tội trộm cắp tài sản trong đó có 3 bản án về trộm tài sản là (gà và vịt), lần phạm tội này bị cáo cũng là trộm gà, như vậy bị cáo chưa thật sự ăn năng hối cải, bị cáo đã được cải tạo thời gian dài trong nhà trại nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới lần phạm tội này chưa được xóa án tích, do đó cần áp dụng hình phạt tương đối nghiêm khắc để bị cáo an tâm cải tạo.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các điều luật và mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Từ những phân tích trên nên cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo an tâm cải tạo trở thành một người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với con gà thu trong cốp xe T khai là mua của Mai Hoàng Thạch nhưng anh Thạch khai là con gà bán cho T là con gà chết có đặc điểm khác không giống với gà trong cốp xe của T. Quá trình điều tra chưa chứng minh con gà này của ai đến ngày 24.7.2021 con gà này đã chết và đã được tiêu hủy theo quy định. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu con gà nêu trên nhưng chưa xác định được nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Xét về tang vật trong vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ 1 con gà trống có nâu đỏ nặng 2,5kg của anh Trương Văn N. Hiện nay đã trả lại cho anh N xong; 1 cây vợt cán bằng sắt dài 20cm, niền vợt bằng kim loại màu trắng có đường kính 40cm, tung lưới 70cm. Cây vợt này của anh N nên trả lại cho anh N là phù hợp.

Thu tại hiện trường: 1 con dao cắt giấy cán màu đỏ lưỡi dài 23cm; trên cây vợt có dính 5 sợi lông gà màu nâu đỏ (được niêm phong trong phong bì) đây là tang vật trong vụ án không có tính năng sử dụng do đó cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 5 sợi lông gà đưa vào hồ sơ để làm cơ sở xét xử.

- 1 xe AIRBLADE màu trắng đen, biển số 69N1- 54347, số khung RLHJF1805AY 181998, số máy JF27E0222024. Chiếc xe này là của ông Trần Văn S (cha bị cáo T) khi T mượn xe của ông S, T không nói cho S biết là đi trộm do đó cần trả lại cho ông S chiếc xe trên là phù hợp.

- Thu trong cốp xe 1 con gà trống màu lông đỏ vàng đen trọng lượng 2,5kg (gà còn sống). Do quá trình điều tra đã thu giữ nhưng con gà đã chết nên đã lập biên bản tiêu hủy là phù hợp.

- 1 điện thoại OPPO số IEI 1: 863090032472133, IEI 2: 863090032472125, có gắn sim số 0914.118.441, 1 quần jin dài màu đen, trên lô gô có hiệu Icon, 1 áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen phía trước có chữ VAENIR, 1 áo sơ mi dài tay sọc ca rô nhiều màu, 1 nón kết có hình lưỡi trai màu đen, phía trên thân nón màu đỏ có in hình ngôi sao; 1 đôi dép da quay kẹp màu đen trên đế dép có chữ Hồng Thạnh. Trần Quốc T xác định đây là trang phục T mặc lúc bị bắt quả tang về hành vi trộm gà của anh Trương Văn N vào ngày 18.6.2021. Điện thoại và quần áo tư trang cá nhân này không liên quan trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[7] Xét về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại đã nhận lại tài sản xong nên người bị hại không yêu cầu do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]Về án phí sơ thẩm hình sự: Căn cứ Điều 135, 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “ trộm cắp tài sản” .

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo: Trần Quốc T, 06 tháng tù (sáu tháng), thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ 18.06.2021.

Về tang vật: căn cứ Điều 106 BLTTHS và áp dụng Điều 47 và Điều 48 BLHS.

- Trả lại cho Trương Văn N: 01 cây vợt cán bằng sắt dài 20cm, niền vợt bằng kim loại màu trắng có đường kính 40cm, tung lưới 70cm.

- Trả lại cho ông Trần Văn S: 01 xe AIRBLADE màu trắng đen, biển số 69N1- 54347, số khung RLHJF1805AY 181998, số máy JF27E0222024.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại OPPO số IEI 1: 863090032472133, IEI 2: 863090032472125, có gắn sim số 0914.118.441, 01 quần jin dài màu đen, trên lô gô có hiệu Icon, 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen phía trước có chữ VAENIR, 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô nhiều màu, 01 nón kết có hình lưỡi trai màu đen, phía trên thân nón màu đỏ có in hình ngôi sao; 01 đôi dép da quai kẹp màu đen trên đế dép có chữ Hồng Thạnh.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao cắt giấy cán màu đỏ lưỡi dài 23cm;

Đôi với 05 sợi lông gà màu nâu đỏ (được niêm phong trong phong bì) đưa vào hồ sơ để làm căn cứ xét xử.

Tất cả tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Về án phí sơ thẩm hình sự buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo và ông S có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện

thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND Tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (2b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; Bị hại, NLC (4b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Từ Thanh Nhung